

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN C  
THÀNH PHỐ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HSST

Ngày 24/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Trung Hiến**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Ngọc Sáng**

2. Ông **Nguyễn Văn Mến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXX ngày 16/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/QĐ-HSST ngày 08/9/2021 đối với bị cáo:

**Bị cáo: Lê Văn N**, sinh năm 1984

Tên gọi khác: không có.

Nơi cư trú: khu vực An Hưng, phường T, quận C, thành phố T.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên cha: Lê Văn Mao ©; Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị Năm ©; Có vợ: Nguyễn Thị Kim Hai (đã ly hôn) và 03 con; lớn sinh năm 2009; nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* **Người bị hại:** Ông **Bùi Văn C** – Đã chết.

\* **Đại diện hợp pháp người bị hại:**

Ông **Bùi Văn N**, sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ: khu vực Thạnh Mỹ, phường T, quận C, thành phố T.

\* **Người làm chứng:**

Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực An Hưng, phường T, quận C, thành phố T.

\* Trợ giúp viên pháp lý **Nguyễn Thị D** – Trung tâm trợ giúp pháp lý Chi nhánh số 4 tại huyện Phong Điền, thành phố T bào chữa cho bị cáo Lê Văn N. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2020, Lê Văn N điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 65P3 - 8815 lưu thông trên tuyến đường Trương Vĩnh Nguyên, hướng từ cầu Xẻo Lố đến cầu Ông Tiêm. Khi điều khiển xe đến đoạn trước cầu Ông Tiêm thuộc khu vực Thạnh Mỹ, phường T, quận C, thành phố T do không chú ý quan sát nên va chạm vào người ông Bùi Văn C, đang đi bộ sang đường làm ông C ngã xuống mặt đường.

Sau khi xảy ra va chạm, N không cứu giúp ông C mà tiếp tục điều khiển xe bỏ đi. Sau đó ông C được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương T, đến 02 giờ 30 phút ngày 14/12/2020 thì tử vong (bút lục 30, 32, 52-53).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 73/TT ngày 21/12/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố T kết luận nguyên nhân chết của ông Bùi Văn C do chấn thương sọ não nặng gây tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, nứt sọ vùng chẩm, vỡ phức tạp thân xương cánh bướm (bút lục 23 - 24).

Căn cứ vào kết quả kiểm tra nồng độ cồn vào ngày 12/12/2020 của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an quận C, thành phố T đối với Lê Văn N xác định, nồng độ cồn là 0,841mg/lít khí thở (bút lục 56).

Quá trình điều tra, Lê Văn N đã thừa nhận sử dụng rượu, bia và điều khiển xe mô tô gây tai nạn, dẫn đến ông Bùi Văn C tử vong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận C, thành phố T đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65P3 - 8815 là phương tiện N điều khiển gây tai nạn cho ông C (bút lục số 57 - 58).

Về trách nhiệm dân sự: Bị can và gia đình đã bồi thường xong toàn bộ chi phí điều trị, mai táng (khoảng 20.000.000 đồng) theo yêu cầu của đại diện gia đình ông C. Đồng thời đại diện gia đình ông C có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị can Lê Văn N (bút lục số 156a).

Tại cáo trạng số: 100/CT-VKS ngày 02/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*** theo điểm b, c khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận C, thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở gia đình.

[3] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng Phạm Văn Thoại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, quá trình điều tra đương sự đã có lời khai rõ ràng. Do đó áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[4] Đại diện hợp pháp người bị hại Bùi Văn N đã nhận xong chi phí bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm cho nên không đặt ra vấn đề xem xét.

[5] Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị D phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Lê Văn N: Trợ giúp viên pháp lý thống nhất với tội danh và điều luật mà Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Trợ giúp viên pháp lý phân tích hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ đã chết, vợ đã ly hôn, hiện tại đang là lao động chính trong gia đình, nuôi 3 đứa con còn nhỏ, gia đình bị cáo thuộc diện cận nghèo, nhân thân bị cáo tốt, chưa tiền án, tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những phân tích trên Trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo lo cho gia đình.

[6] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”***. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự đề nghị mức án đối với bị cáo N từ 04 năm đến 05 năm tù giam. Về xử lý vật chứng thì đề nghị tịch thu sung công xe mô tô biển kiểm soát 65P3 - 8815 là phương tiện N điều khiển gây tai nạn cho ông C. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện người bị hại đã nhận xong tiền chi phí bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm.

[7] Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua phần kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 21 giờ ngày 12/12/2020, Lê Văn N đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65P3 - 8815 gây tai nạn cho ông C khi đang đi bộ sang đường, sau khi gây tai nạn cho ông C bị cáo không cứu giúp ông C mà tiếp tục điều khiển xe bỏ đi. Ông C được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 14/12/2020. Nguyên nhân tử vong là do chấn thương sọ não nặng gây tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, nứt sọ vùng chẩm, vỡ phức tạp thân xương chẩm bướm. Căn cứ vào kết quả kiểm tra nồng độ cồn vào ngày 12/12/2020 của Đội Cảnh sát giao thông, trật tự, Công an quận C, thành phố T đối với Lê Văn N xác định, nồng độ cồn là 0,841mg/lít khí thở. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo Lê Văn N về tội ***“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*** theo điểm b, c khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[8] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì thiếu quan sát, trong người có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, 841mg/lít khí thở bị cáo đã điều khiển xe mô tô va chạm vào người bị hại dẫn đến tử vong, sau khi gây tai nạn bị cáo lại bỏ đi. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo C thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo giúp bị cáo sống có ích cho xã hội. Xét, mức hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[9] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị hại đã nhận xong tiền chi phí điều trị, bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công xe mô tô biển kiểm soát 65P3 – 8815.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:**

Bị cáo **Lê Văn N** phạm tội “ **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2 điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N.

Áp dụng: Điều 38, 48 Bộ luật hình sự. Điều 106 và Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:** **Lê Văn N 04 năm tù** giam về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ** ”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị hại đã nhận xong tiền chi phí điều trị, bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công Nhà nước xe mô tô biển kiểm soát 65P3 – 8815 theo Lệnh nhập kho vật chứng số 57 ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố T (BL 162).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt; trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND. TP/ T.
- VKSND.Q.C.
- NTG Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Lưu HS – BA

**Bùi Trung Hiến**